

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỮU LŨNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2020/HS-ST

Ngày 30 - 11 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Xuân và ông Vy Văn Lâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Đàm Thành, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2020/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng đối với bị cáo:

Trương Văn T, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1980 tại huyện T, tỉnh Thái Bình. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: Lớp 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn T1 và bà Vũ Thị T; vợ: Đào Thị L, sinh năm 1977, đã ly hôn, con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm, 2004; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa từng bị xử lý hành chính, xử lý kỷ luật.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/10/2020 đến nay. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Quang V, sinh năm 1985. Vắng mặt.
2. Anh Vũ Văn M, sinh năm 1986. Vắng mặt.
3. Chị Tạ Thị H, sinh năm 1984. Có mặt.
4. Ông Nguyễn Thành D, sinh năm 1954. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 30 phút, ngày 23/10/2020, tại Km80, Quốc lộ 1A, thuộc thôn C, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Công an huyện Hữu Lũng phối hợp với Trạm kiểm soát giao thông T, thuộc Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lạng Sơn, kiểm tra xe ô tô khách biển kiểm soát 17B-012.56 đi hướng Lạng Sơn – Hà Nội, do lái xe Nguyễn Quang V, sinh năm 1985, ở thôn Đ, xã B, huyện K, tỉnh Thái Bình điều khiển, phụ xe là Vũ Văn M, sinh năm 1986, ở xóm S, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình, trong số 11 hành khách đi trên xe có Trương Văn T, sinh ngày 01/01/1980 ở thôn N, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình.

- Kiểm tra sau ghế Trương Văn T ngồi phát hiện 01 chiếc ba lô màu đen, bên ngoài có chữ APPLe, đã qua sử dụng, bên trong có 05 hộp pháo dân loại 36 quả/dàn, bọc ngoài giấy màu đỏ có chữ Trung Quốc, một đầu bọc giấy nmauf vàng, một đầu bọc giấy màu xám, kích thước (14,5 x 14,5 x 15) cm.

- Kiểm tra cốp để hành lý của xe ô tô phát hiện 01 chiếc va li màu tím, đã qua sử dụng, bên trong có:

+ 09 hộp pháo dân, loại 36 quả/dàn, bọc ngoài giấy màu đỏ có chữ Trung Quốc, đầu bọc giấy màu vàng, đáy bọc giấy màu xám, kích thước (14,5 x 14,5 x 15)cm.

+ 102 quả pháo dạng bóng đèn, kích thước 07cm, phần hình cầu chỗ rộng nhất 04cm, phần hình trụ đường kính 03cm, có dây ngòi màu xanh dài 15cm.

Quá trình điều tra Trương Văn T khai nhận, đi sang nước Trung Quốc làm thuê từ đầu năm 2020, trong quá trình làm thuê tại khu vực chợ L, Trương Văn T xin được số pháo trên từ những người Trung Quốc cùng làm thuê khi họ đốt.

Trưa ngày 23/10/2020, do có ý định về nhà nên Trương Văn T cho 05 hộp pháo dân, loại 36 quả/dàn vào ba lô và cho 09 hộp pháo dân, loại 36 quả/dàn cùng 102 quả pháo hình bóng đèn vào vali rồi vận chuyển theo đường mòn từ chợ L, Trung Quốc để về nước Việt Nam. Khoảng 18 giờ cùng ngày, đi đến khu vực biên giới giáp danh giữa nước Trung Quốc và nước Việt Nam (gần cửa khẩu T thuộc xã V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn), được ngăn cách bằng một tường rào xây, phía trên có khung sắt và dây thép gai cao 3,5m, lợi dụng lúc trời tối, không có sự quản lý của lực lượng chức năng, Trương Văn T ném chiếc ba lô và vali đựng pháo qua trước rồi trèo qua tường rào vào Việt Nam. Trương Văn T vận chuyển số pháo trên xuống bãi đỗ xe rồi đón xe ô tô (không rõ biển kiểm soát và người điều khiển) từ cửa khẩu T về bến xe phía Bắc tỉnh Lạng Sơn, rồi lên xe ô tô khách biển kiểm soát 17B-012.56 Trương Văn T bảo phụ xe là Vũ Văn M mở cốp để đồ, Trương Văn T tự cho chiếc va li đựng pháo vào trong cốp rồi khoác theo chiếc balo đựng pháo lên xe để sau ghế Trương Văn T ngồi để đi về nhà tại Thái Bình, khoảng 22 giờ, khi xe ô tô biển kiểm soát 17B-012.56 do Nguyễn Quang V điều khiển đi về đến km80, Quốc lộ 1A, thuộc thôn C, xã Đ, huyện H thì bị lực lượng chức năng kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số pháo trên. Theo Trương Văn T khai nhận vận chuyển số pháo trên đem về nhà để đốt trong dịp Tết nguyên đán.

Tại biên bản xác định hiện trường là khu vực biên giới thuộc thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, có đường mòn dài 300m, được xác định là con đường Trương Văn T vận chuyển pháo từ Trung Quốc về Việt Nam, qua tường rào cột bê tông, hàng rào sắt cao 3,5m. Vị trí Trương Văn T vận chuyển pháo qua tường rào biên giới thuộc địa phận nước Trung Quốc.

Tại bản Kết luận số 92/KL-PC09 ngày 26/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn mẫu vật gửi giám định đều có chứa thuốc pháo, khi đốt gây ra tiếng nổ.

Đối với vật chứng và đồ vật, phương tiện liên quan đã tạm giữ, quá trình điều tra làm rõ:

- 01 chiếc xe ô tô biển kiểm soát 17B-012.56, sau khi điều tra làm rõ đã trao trả cho chủ sở hữu.

- 25kg pháo, trong đó có 14 hộp pháo dãn, loại 36 quả/dãn, bọc ngoài giấy màu đỏ có chữ Trung Quốc, một đầu bọc giấy màu vàng, một đầu bọc giấy màu xám, kích thước (14,5 x 14,5 x 15)cm và 102 quả pháo dạng bóng đèn, kích thước 07cm, phần hình cầu chỗ rộng nhất 04cm, phần hình trụ đường kính 13cm, có dây ngòi màu xanh dài 15cm là của Trương Văn T, vận chuyển từ nước Trung Quốc về nước Việt Nam. Sau khi điều tra làm rõ đã tiêu hủy theo quy định.

Hiện còn tạm giữ:

- 01 chiếc ba lô màu đen có chữ APPLE, của Trương Văn T đem theo từ nhà để đựng quần áo và dùng đựng pháo.

- 01 chiếc vali màu tím, đã qua sử dụng, Trương Văn T khai nhận xin được của người cùng làm thuê bên nước Trung Quốc sau đó dùng đựng pháo.

- 01 túi nilon màu đen đã rách Trương Văn T dùng đựng 102 quả pháo dạng bóng đèn.

- 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA N110i, số sê ri 356269015068225, có gắn sim 0985.977.696 của Trương Văn T dùng để liên lạc.

- 01 thẻ căn cước công dân số 034080009154 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính, Trật tự xã hội cấp ngày 22/3/2019 mang tên Trương Văn T.

- 01 giấy phép lái xe số 340112344606 do Sở giao thông vận tải tỉnh Thái Bình cấp ngày 14/7/2016 mang tên Trương Văn T.

Đối với lái xe là Nguyễn Quang V và Vũ Văn M khi cho Trương Văn T lên xe không biết hành lý Trương Văn T đem theo có chứa pháo nên không xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 55/CT-VKSHL-HS ngày 18 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Trương Văn T về tội Vận chuyển hàng cấm theo điểm k khoản 2 Điều 191 của Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trương Văn T thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Trương Văn T phạm tội Vận chuyển hàng cấm và đề nghị áp dụng điểm k khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50, của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trương Văn T từ 02 năm đến 04 năm tù.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 túi nilon màu đen đã rách Trương Văn T dùng đựng 102 quả pháo dạng bóng đèn.

- Trả lại cho bị cáo Trương Văn T:

+ 01 chiếc ba lô màu đen có chữ APPLE, của Trương Văn T đem theo từ nhà để đựng quần áo và dùng đựng pháo.

+ 01 chiếc vali màu tím, đã qua sử dụng, Trương Văn T khai nhận xin được của người cùng làm thuê bên nước Trung Quốc sau đó dùng đựng pháo.

+ 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA N110i, số sê ri 356269015068225, có gắn sim 0985.977.696 của Trương Văn T dùng để liên lạc.

+ 01 thẻ căn cước công dân số 034080009154 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính, Trật tự xã hội cấp ngày 22/3/2019 mang tên Trương Văn T.

+ 01 giấy phép lái xe số 340112344606 do Sở giao thông vận tải tỉnh Thái Bình cấp ngày 14/7/2016 mang tên Trương Văn T.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo trình bày đã ăn năn hối cải xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, những người làm chứng ông Nguyễn Quang V, ông Vũ Văn M, ông Nguyễn Thành D vắng mặt, tuy nhiên, lời khai của những người vắng mặt tại cơ quan điều tra đã rõ, việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử do đó căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có ai có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra

tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Đầu năm 2020, Trương Văn T sang Trung Quốc làm thuê, quá trình ở Trung Quốc, Trương Văn T đã xin được tổng cộng 25kg pháo các loại. Ngày 23/10/2020, Trương Văn T đem số pháo trên từ Trung Quốc về Việt Nam qua đường mòn biên giới Trung Quốc giáp với thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn để về nhà ở tỉnh Thái Bình, mục đích để đốt trong dịp Tết Nguyên đán. Đến 22 giờ 30 phút cùng ngày, tại Km80, Quốc lộ 1A, thuộc thôn C, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, Trương Văn T bị phát hiện bắt quả tang khi đang ở trên xe ô tô biển kiểm soát 17B – 012.56. Toàn bộ số pháo bị thu giữ của Trương Văn T có tổng trọng lượng là 25kg, kết quả giám định có chứa thuốc pháp, khi đốt gây ra tiếng nổ. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Vận chuyển hàng cấm theo điểm k khoản 2 Điều 191 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về trật tự quản lý kinh tế, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo biết mặt hàng pháo nổ là mặt hàng Nhà nước cấm buôn bán, sản xuất, tàng trữ, vận chuyển và sử dụng nhưng vẫn cố ý thực hiện để phục vụ nhu cầu của bản thân. Do đó, hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[5] Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo như trên, nhận thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[6] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự nên có nhân thân tốt. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Trong vụ án có lái xe là Nguyễn Quang V và phụ xe Vũ Văn M, khi cho bị cáo Thái lên xe không biết hành lý bị cáo đem theo có chứa pháo nên không xử lý là phù hợp.

[9] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Tịch thu tiêu hủy: 01 túi nilon màu đen đã cũ rách; 01 chiếc ba lô màu đen, có chữ APPLE, kích thước (20 x 30 x 55)cm đã qua sử dụng; 01 chiếc vali màu tím, đã cũ, kích thước (0 x 40 x 60)cm, đã qua sử dụng.

[11] Trả lại cho bị cáo:

[12] 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA N110i, số sê ri 356269015068225, có gắn sim 0985.977.696 đã qua sử dụng.

[13] 01 thẻ căn cước công dân số 034080009154 mang tên Trương Văn T do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về Trật tự xã hội cấp ngày 22/3/2019.

[14] 01 giấy phép lái xe số 340112344606 mang tên Trương Văn T do Sở giao thông vận tải tỉnh Thái Bình cấp ngày 14/7/2016.

[15] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[16] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trương Văn T phạm tội Vận chuyển hàng cấm.

2. Áp dụng điểm k khoản 2, khoản 4 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 23/10/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1,2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 túi nilon màu đen đã cũ rách;

+ 01 chiếc ba lô màu đen, có chữ APPLE, kích thước (20 x 30 x 55)cm đã qua sử dụng;

+ 01 chiếc vali màu tím, đã cũ, kích thước (0 x 40 x 60)cm, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo:

+ 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA N110i, số sê ri 356269015068225, có gắn sim 0985.977.696 đã qua sử dụng.

+ 01 thẻ căn cước công dân số 034080009154 mang tên Trương Văn T do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về Trật tự xã hội cấp ngày 22/3/2019.

+ 01 giấy phép lái xe số 340112344606 mang tên Trương Văn T do Sở giao thông vận tải tỉnh Thái Bình cấp ngày 14/7/2016.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/11/2020 giữa Công an huyện Hữu Lũng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Lạng Sơn)

4. Về án phí: Buộc bị cáo Trương Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- Công an huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Hoàng Thị Tuyết